

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 03/2023/HS-PT

Ngày: 05 - 01 - 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Long Châu

Các Thẩm phán: Bà Đỗ Thị Nhung

Bà Phan Thị Thu Hương

- Thư ký Tòa án: Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Thu Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 313/2022/TLPT-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Hoàng M và ĐP do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2022/HS-ST ngày 10/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố L.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Phạm Hoàng M, sinh năm 1998 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai;

Nghề nghiệp: làm rẫy; Trình độ học vấn: 06/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: phật; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Phạm Ngọc S, sinh năm 1965 và bà Lê Thị Kim C, sinh năm 1965; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại phiên tòa sơ thẩm ngày 10/8/2022.

2. Đỗ Công T, sinh năm 1995 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: tài xế; Trình độ học vấn: 09/12.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: phật; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Đỗ Quang Th, sinh năm 1967 và bà Lê Thị T, sinh năm 1971; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại phiên tòa sơ thẩm ngày 10/8/2022.

- Bị hại có kháng cáo: Anh Trần Quốc T, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Khu phố Bảo Vinh A, phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo M, bị cáo T có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm: Khoảng 19 giờ 30 ngày 14/3/2022, Phạm Minh T và Đặng Quốc A ngồi uống nước tại hẻm 50 Khổng Tử, khu phố 3, phường X, thành phố L thì có nhóm thanh niên khoảng 4 người (chưa xác định được họ, tên) mang theo hung khí, đi đến vị trí T và A ngồi nên cả hai sợ bỏ chạy về nhà. Phạm Minh T cho rằng Trần Quốc T (tên gọi khác Bin) sinh năm 1993, cư trú tại khu phố Bảo Vinh A, phường B, thành phố L hiện đang thuê phòng trọ tại số 302 đường Hồ Thị Hương, phường X, thành phố L cùng một số thanh niên khác mang theo hung khí để đánh T.

Khoảng 20 giờ 00 ngày 14/3/2022, Phạm Minh T, Đặng Quốc A rủ thêm Lê Minh Tr, Đinh Văn Th, Võ Tá K, Đỗ Công T, Võ Thanh B, Nguyễn Thành M, Trịnh Tấn Tr, Phạm Hoàng M, Vũ Quang D, đi trên nhiều xe mô tô khác nhau đến phòng trọ của Trần Quốc T đang ở tại số 302, đường Hồ Thị Hương, khu phố 5, phường X, thành phố L. Khi đi, T mang theo 01 dao mã tấu tự chế và đưa cho A 01 súng bắn đạn cao su, Trịnh Tấn Tr mang theo 01 cây súng bắn đạn bi, B cầm theo 01 ống tuýp sắt, M cầm theo 01 ống tuýp sắt, T cầm theo mã tấu tự chế, Thảo cầm theo mã tấu tự chế.

Khi đến phòng trọ của Toàn tại số 302, đường Hồ Thị Hương, khu phố 5, phường X, thành phố L. K, T, D đứng bên ngoài còn T, Tr, A, Th, Tr, B, M và M cầm trên tay dao tự chế, tuýp sắt đi bộ vào bên trong phòng trọ của Trần Quốc T đang ở. Khi đến cửa phòng trọ, do cửa đóng nên T dùng chân đạp mạnh, cánh cửa mở ra T và Tr đi vào phòng trọ, thấy T đang đứng trên gác, T dùng dao tự chế đánh T nhưng không được, T nói đưa cho T súng để bắn T, lúc này Đặng Quốc A đứng bên ngoài phòng trọ nghe T nói, nhảy vào và đưa cho T khẩu súng. T bắn 4 lần vào vị trí T đứng trên gác làm cho T bị thương vùng cằm, lưng và bả vai. Đứng bên ngoài phòng trọ Trịnh Tấn Tr dùng súng bắn chỉ thiên vào vách tường 2 lần, nghe tiếng truy hô “có công an” nên cả nhóm T bỏ đi. Trần Quốc T được đưa đi Bệnh viện đa khoa khu vực L cấp cứu, khâu vết thương.

Theo giấy chứng nhận thương tích số: 724/CN-BV ngày 26/4/2022, Bệnh viện đa khoa khu vực L xác định Trần Quốc T khi vào viện lúc 20 giờ 42 phút ngày 14/3/2022 có những thương tích sau:

- 01 vết thương phức tạp vùng cằm bên phải; hình tròn đường kính: 2,5cm; bờ xung quanh nhám nhở; sâu 2cm.

- Vùng bả vai trái có vết trợt da kích thước 2cm x 0,5cm kèm sưng nề.

- Mặt sau cánh tay trái có 01 vết trợt da kèm sưng nề kích thước: 03 x 01 cm.

- Kết quả X-quang bên phải: Hiện tại chưa phát hiện bất thường.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0298/TgT/2022 ngày 23/3/2022, Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai kết luận tỷ lệ thương tật của anh Trần Quốc T:

1/ Dấu hiệu qua giám định.

- Vết thương cằm lệch phải, kích thước 1,8x0,9cm. Tỷ lệ: 6%.

- Vết thương lưng trái kích thước 2,5x1,3cm. Tỷ lệ: 2%.

- Vết cánh tay trái kích thước 03x1,2cm. Tỷ lệ: 2%.

2. Kết luận:

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Quốc T áp dụng theo phương pháp cộng là 10%.

3. Kết luận khác:

- Vật gây thương tích: Vật tày.

Không đồng ý với kết luận giám định trên, anh Toàn yêu cầu giám định lại tỷ lệ thương tật Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã trưng cầu giám định lại.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 87/22/TgT ngày 05/5/2022, Phân viện pháp y Quốc Gia tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Trần Quốc T:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Quốc T là 10%.

- Các thương tích trên người của nạn nhân Trần Quốc T là do vật tày diện giới hạn tác động trực tiếp vào cơ thể gây nên.

Tại bản kết luận giám định số: 0396/GĐHS/2022 ngày 28/4/2022, Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai kết luận về cơ chế hình thành vết thương và chiều hướng lực tác động tổn thương cho anh Trần Quốc T như sau:

- Vết thương phức tạp vùng cằm bên phải hình tròn đường kính 2,5cm, bờ xung quanh nhám nhở, sâu 2cm. Tổn thương này do hỏa khí có chiều hướng gần vuông góc với bề mặt da vùng cằm phải, từ phải qua trái, từ ngoài vào trong và ra sau, tầm gần hoặc tầm xa gây ra.

- Vùng bả vai trái có vết trợt da nông kích thước 02 x 0,5cm kèm sưng nề. Tổn thương này do hỏa khí có chiều hướng gần tiếp tuyến với bề mặt da vùng

vai trái, từ trái qua phải, từ ngoài vào trong và từ dưới lên trên, tầm gần hoặc tầm xa gây ra. Hoặc tổn thương này do hỏa khí có chiều hướng gần tiếp tuyến với bề mặt da vùng vai trái, từ phải qua trái, từ ngoài vào trong, và từ trên xuống dưới, tầm gần hoặc tầm xa.

- Mặt sau cánh tay trái có một vết trợt da nông kèm sưng nề, kích thước 03cm x 01cm. Tổn thương này do hỏa khí có chiều hướng gần tiếp tuyến với bề mặt da vùng mặt sau cánh trái, từ trái qua phải, từ ngoài vào trong và từ dưới lên trên, tầm gần hoặc tầm xa gây ra. Hoặc tổn thương này do hỏa khí có chiều hướng gần tiếp tuyến với bề mặt da vùng mặt sau cánh trái, từ phải qua trái, từ ngoài vào trong và từ trên xuống dưới, tầm gần hoặc tầm xa.

Tại bản kết luận giám định số 1741/KL-KTHS ngày 22/3/2022 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận khẩu súng của Phạm Minh T sử dụng như sau:

1. Khẩu súng được nêu ở mẫu giám định là súng bắn đạn cao su, thuộc danh mục công cụ hỗ trợ, không phải là vũ khí quân dụng. Khi bắn đạn đến cơ thể người sẽ gây thương tích.

2. Vò đạn thu giữ tại hiện trường do khẩu súng gửi giám định bắn ra.

3. Đặc điểm dấu vết để lại 2 mẫu cao su màu đen thu ở hiện trường không đủ cơ sở để truy nguyên khẩu súng cụ thể bắn ra.

Tại bản kết luận giám định số 3126/KL-KTHS ngày 06/6/2022 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận khẩu súng của Trịnh Tấn Tr sử dụng như sau:

1. Khẩu súng gửi giám định là súng đồ chơi nguy hiểm, không phải là vũ khí quân dụng.

2. Sử dụng súng gửi giám định bắn với đạn hình cầu tới cơ thể người có thể gây thương tích.

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã thu giữ 01 nón bảo hiểm, 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 93P1-65603, 01 khẩu súng màu đen hiệu Zoraki M 906-TD, 01 hộp tiếp đạn bên trong có 06 viên đạn, 01 áo khoác có mũ màu đen và 01 con dao tự chế của Phạm Minh T. Thu giữ của Trịnh Tấn Tr 01 súng bắn đạn bi màu đen, số 988487 và 20 viên nhựa màu trắng. 04 đoạn video tại khu phòng trọ của bà Phạm Thị Vi Th. Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ để phục vụ cho công tác xét xử. Riêng xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 93P1-65603, hiện chưa xác minh được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L tiếp tục tạm giữ để xác minh xử lý sau.

Về dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 79/2022/HS-ST ngày 10/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố L đã xử phạt bị cáo Phạm Hoàng M 08 (tám) tháng tù, Đỗ Công T 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tuyên án. Bắt và tạm giam các bị cáo ngay tại phiên tòa để đảm bảo cho việc thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo Phạm Minh T 02 (hai) năm tù, Đặng Quốc A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, Đinh Văn Th 01 (một) năm tù, Võ Tá K 10 (mười) tháng tù, Võ Thanh B 10 (mười) tháng tù, Trịnh Tấn Tr 10 (mười) tháng tù, Lê Minh Tr 08 (tám) tháng cải tạo không giam giữ, Vũ Quang D 01 (một) năm cải tạo không giam giữ, Nguyễn Thành M 01 (một) năm cải tạo không giam giữ.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12/8/2022, bị hại anh Trần Quốc T có đơn kháng cáo và xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo Phạm Hoàng M và bị cáo Đỗ Công T .

Ngày 19/8/2022, bị cáo Đỗ Công T và bị cáo Phạm Hoàng M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Xét thấy kháng cáo của bị hại anh Trần Quốc T; các bị cáo Phạm Hoàng M và Đỗ Công T trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Phạm Hoàng M và Đỗ Công T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng quy định pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến cuộc sống của người bị hại

Khi lượng hình Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã xem xét các bị cáo Phạm Hoàng M và bị cáo Đỗ Công T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo M và bị cáo T mỗi bị cáo 08 tháng tù là phù hợp.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo M và bị cáo T kháng cáo đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt và cung cấp thêm đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự của bị hại Trần Quốc T đối với hai bị cáo với lý do các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, chỉ giúp sức về mặt tinh thần không trực tiếp gây thương tích cho anh T. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy

định tại các điểm b khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Hoàng M và bị cáo Đỗ Công T, sửa một phần Bản án HSST số 79/2022/HS-ST ngày 10/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố L theo hướng giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 20 giờ 00 ngày 14/3/2022, tại khu phòng trọ tại số 302, đường Hồ Thị Hương, khu phố 5, phường X, thành phố L Phạm Minh T, Đinh Văn Th, Võ Tá K, Đặng Quốc A, Lê Minh Tr, Trịnh Tấn Tr, Võ Thanh B, Đặng Quốc T, Vũ Quang D, Phạm Hoàng M, Đỗ Công T dùng súng bắn đạn cao su gây thương tích cho Trần Quốc T với tỷ lệ 10%.

[2] Theo giấy chứng nhận thương tích số: 724/CN-BV ngày 26/4/2022, Bệnh viện đa khoa khu vực L kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Quốc T áp dụng theo phương pháp cộng là 10%. Kết luận khác: Vật gây thương tích là vật tày.

Không đồng ý với kết luận giám định trên, anh T yêu cầu giám định lại tỷ lệ thương tật Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã trưng cầu giám định lại.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 87/22/TgT ngày 05/5/2022, Phân viện pháp y Quốc Gia tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Trần Quốc T:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Quốc Toàn là 10%.

- Các thương tích trên người của nạn nhân Trần Quốc T là do vật tày diện giới hạn tác động trực tiếp vào cơ thể gây nên.

Tại bản kết luận giám định số: 0396/GĐHS/2022 ngày 28/4/2022, Trung tâm pháp Y, sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận về cơ chế hình thành vết thương và chiều hướng lực tác động tổn thương cho anh Trần Quốc T như sau:

- Vết thương phức tạp vùng cằm bên phải hình tròn đường kính 2,5cm, bờ xung quanh nhám nhở, sâu 2cm. Tổn thương này do hỏa khí có chiều hướng gần vuông góc với bề mặt da vùng cằm phải, từ phải qua trái, từ ngoài vào trong và ra sau, đâm gần hoặc đâm xa gây ra.

- Vùng bả vai trái có vết trợt da nông kích thước 02 x 0,5cm kèm sưng nề. Tổn thương này do hỏa khí có chiều hướng gần tiếp tuyến với bề mặt da vùng vai trái, từ trái qua phải, từ ngoài vào trong và từ dưới lên trên, tầm gần hoặc tầm xa gây ra. Hoặc tổn thương này do hỏa khí có chiều hướng gần tiếp tuyến với bề mặt da vùng vai trái, từ phải qua trái, từ ngoài vào trong, và từ trên xuống dưới, tầm gần hoặc tầm xa.

- Mặt sau cánh tay trái có một vết trợt da nông kèm sưng nề, kích thước 03cm x 01cm. Tổn thương này do hỏa khí có chiều hướng gần tiếp tuyến với bề mặt da vùng mặt sau cánh trái, từ trái qua phải, từ ngoài vào trong và từ dưới lên trên, tầm gần hoặc tầm xa gây ra. Hoặc tổn thương này do hỏa khí có chiều hướng gần tiếp tuyến với bề mặt da vùng mặt sau cánh trái, từ phải qua trái, từ ngoài vào trong và từ trên xuống dưới, tầm gần hoặc tầm xa.

Tại bản kết luận giám định số 1741/KL-KTHS ngày 22/3/2022 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận khẩu súng của Phạm Minh T sử dụng như sau:

1. Khẩu súng được nêu ở mẫu giám định là súng bắn đạn cao su, thuộc danh mục công cụ hỗ trợ, không phải là vũ khí quân dụng. Khi bắn đạn đến cơ thể người sẽ gây thương tích.

2. Vỏ đạn thu giữ tại hiện trường do khẩu súng gửi giám định bắn ra.

3. Đặc điểm dấu vết để lại 2 mẫu cao su màu đen thu ở hiện trường không đủ cơ sở để truy nguyên khẩu súng cụ thể bắn ra.

Tại bản kết luận giám định số 3126/KL-KTHS ngày 06/6/2022 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận khẩu súng của Trịnh Tấn Tr sử dụng như sau:

1. Khẩu súng gửi giám định là súng đồ chơi nguy hiểm, không phải là vũ khí quân dụng.

2. Sử dụng súng gửi giám định bắn với đạn hình cầu tới cơ thể người có thể gây thương tích.

[3] Hành vi của các bị cáo dùng súng, tuýp sắt, mã tấu là hung khí nguy hiểm đến đập cửa nhà trọ, dùng súng bắn anh T gây thương tích, xâm phạm đến sức khỏe tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”, xem xét tính chất, mức độ và vai trò của các bị cáo trong vụ án và xử phạt các bị cáo là có căn cứ.

[4] Vụ án khởi tố theo yêu cầu của bị hại, sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại kháng cáo đề nghị rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo M và bị cáo T do hai bị cáo nghe lời rủ rê đi giúp sức, không có hành động gì gây thương tích cho bị

hại và sau khi xảy ra sự việc, hai bị cáo đã chủ động liên hệ để xin lỗi bị hại. Bị cáo M và bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Việc bị hại rút yêu cầu khởi tố là tự nguyện, không bị ép buộc theo khoản 2, Điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo Phạm Hoàng M và bị cáo Đỗ Công T chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nên chấp nhận kháng cáo của bị hại anh Trần Quốc T, bị cáo M và bị cáo T, xem xét sửa bản án sơ thẩm giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Hoàng M và bị cáo Đỗ Công T không phải chịu án phí HSPT.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357, khoản 2 Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị hại anh Trần Quốc T, bị cáo Phạm Hoàng M và bị cáo Đỗ Công T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 79/2022/HS-ST ngày 10/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Đồng Nai về hình phạt.

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Hoàng M 04 (bốn) tháng 26 (hai mươi sáu) ngày tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2022.

Bị cáo Đỗ Công T 04 (bốn) tháng 26 (hai mươi sáu) ngày tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2022.

Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Phạm Hoàng M và bị cáo Đỗ Công T, nếu bị cáo Phạm Hoàng M và bị cáo Đỗ Công T không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về án phí: Bị cáo M và bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND thành phố L;
- Phòng PV27 - CA tỉnh Đồng Nai;
- CA thành phố L;
- Bị cáo; Bị hại;
- Trại giam B5 (2);
- Lưu HS (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Long Châu

